

QUANG MINH
(Tuyển chọn và hệ thống)



2015

TUYỂN CHỌN

CÁC MẪU ĐIỂN VĂN KHAI MẠC,
BẾ MẠC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO

DÙNG TRONG CÁC CƠ QUAN
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP
VÀ DOANH NGHIỆP

ÊN
U



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

QUANG MINH
(Tuyển chọn và hệ thống)

**TUYỂN CHỌN CÁC MẪU
DIỄN VĂN KHAI MẠC, BẾ MẠC
HỘI NGHỊ, HỘI THẢO
DÙNG TRONG CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ
HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP VÀ DOANH NGHIỆP**

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm giúp các Giám đốc, lãnh đạo, những người soạn thảo ... trong các cơ quan, đơn vị thuận tiện trong việc đối chiếu và tham khảo để có thể chuẩn bị tốt các bài diễn văn, phát biểu trong các ngày lễ lớn, trong các đại hội, hội nghị, hoặc phát động phong trào thi đua..... Trung tâm Pháp Luật Sài Gòn Hà Nội phối hợp với Nhà xuất bản Hồng Đức xuất bản cuốn sách **"TUYỂN CHỌN CÁC MẪU DIỄN VĂN KHAI MẠC, BẾ MẠC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO DÙNG TRONG CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP VÀ DOANH NGHIỆP"**

Cuốn sách đã tập hợp, lựa chọn và giới thiệu các mẫu diễn văn, bài phát biểu đã được sử dụng trong thực tế hoạt động của các đơn vị hành chính sự nghiệp, các tổ chức kinh tế, chính quyền địa phương, trường học.....

Nội dung cuốn sách gồm những phần sau:

Phần thứ nhất. Những bài diễn văn, phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Phần thứ hai. Những bài diễn văn, phát biểu chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng

Phần thứ ba. Những bài diễn văn, phát biểu dành cho lãnh đạo địa phương, bí thư, ủy ban nhân dân các cấp

Phần thứ tư. Những bài phát biểu tại hội nghị, hội thảo của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế

Hy vọng cuốn sách là tài liệu tham khảo có tác dụng thiết thực cho các cơ quan, đơn vị, và những người làm công tác soạn thảo văn bản. Rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản sau.

TRUNG TÂM PHÁP LUẬT SÀI GÒN HÀ NỘI

Phần thứ nhất.

CÁC BÀI DIỄN VĂN, PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

MỤC I. CÁC BÀI DIỄN VĂN, PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

1. PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP THỨ BẢY HỘI NGHỊ LẦN THỨ NHẤT QUỐC TẾ NÔNG DÂN

Phát biểu chiều 13-10-1923.

Thưa các đồng chí,

Tất cả các đồng chí đều đã nói về tình hình của nông dân trong đất nước các đồng chí. Tôi sẽ không làm tròn bổn phận của tôi nếu có được quyền đến đây với các đồng chí mà tôi lại không nói một đôi lời về tình cảnh của nông dân tại đất nước tôi.

Để minh họa với các đồng chí tình cảnh của nông dân Đông Dương, tôi phải đưa ra một sự so sánh: một bên là người nông dân Nga và một bên nữa là người nông dân Đông Dương. Nông dân Nga giống như một người ngồi chễm chệ trong chiếc ghế bành, còn nông dân An Nam lại giống như một người bị trói vào một chiếc cột, đầu ngọc xuống đất. Nói thế không phải là nói phóng đại đâu, sau đây các đồng chí sẽ thấy rõ.

Khi các đồng chí đi qua Hồng trường, các đồng chí thấy có khắc một dòng chữ "Nhà thờ la thuốc phiện của thế giới"; nhưng chúng tôi, nhờ nền văn minh phương Tây mà chúng tôi có cả Nhà thờ lẫn thuốc phiện.

Về thuốc phiện, tôi sẽ xin chỉ kể lại với các đồng chí rằng mỗi năm chính quyền Pháp ở thuộc địa đã bán cho dân An Nam gồm 20 triệu người, trên 400 triệu đôla¹ thuốc phiện. Và mặt khác, người ta đã tính ra rằng cứ 1.000 ty bán rượu và thuốc phiện thì không có được lấy 10 trường học. Đây là những sự thật.

Bây giờ, tôi xin nói vấn đề với các đồng chí về chuyện Nhà thờ.

Tôi đã nói với các đồng chí rằng những tên thực dân đã tước đoạt người An Nam như thế nào. Bây giờ, tôi xin nói để các đồng chí biết Nhà thờ Kitô đã tước đoạt nông dân như thế nào.

Trong cuộc xâm chiếm Đông Dương thì chính những nhà truyền đạo Thiên chúa đã đi lo thám để báo cho đội quân chiếm đóng biết những kế hoạch phòng thủ của nước chúng tôi. Cũng chính những nhà truyền đạo đã dẫn đường những đội quân tấn công, cũng chính lại là những nhà truyền đạo đã lợi dụng tình trạng lộn xộn của đất nước để ăn cắp những văn bản chứng nhận quyền sở hữu ruộng đất của người nông dân này nọ hay của một làng

¹ Số liệu này chưa được kiểm tra lại. Chúng tôi dịch đúng theo bản tiếng Pháp.

nào đó. Khi hòa bình được lập lại, nông dân trở về thì tất cả ruộng đất đều đã bị các nhà truyền đạo nắm được các văn bản nói trên, chiếm mất. Chính bằng cách đó, mà ở Nam Kỳ những nhà truyền đạo Thiên chúa có được trên một phần tư những đất đai cây cấy được. ở Campuchia, các nhà truyền đạo nắm trên một phần ba ruộng đất; ở Bắc Kỳ, chỉ riêng ở thủ phủ, trong thành phố Hà Nội, các nhà truyền đạo có những bất động sản rộng bao la.

Họ có được của cải và chiếm hữu ruộng đất của nông dân không phải chỉ bằng cách đó. Các đồng chí đều biết rằng trong các nước ven biển, nhất là trong những nước ở Viễn Đông, thường xảy ra giông bão và lụt lội làm cho mùa màng thất bát; các nhà truyền đạo lợi dụng những dịp đó để ứng trước tiền cho nông dân với những tỷ suất lãi rất nặng và một thời hạn rất ngắn. Biết rõ ràng làm như vậy thì nông dân không bao giờ có thể trả nợ được, nên các nhà truyền đạo đòi nông dân phải đem ruộng đất ra bảo đảm. Thế là khi đến thời hạn trả nợ, thì toàn bộ ruộng đất của nông dân đều rơi vào tay các nhà truyền đạo.

Các đồng chí đã thấy bọn thực dân bóc lột nông dân như thế nào và các giáo sĩ tước đoạt nông dân như thế nào.

Bây giờ, còn có những kẻ bóc lột khác nữa, chẳng hạn như Nhà nước. Dù mùa màng có xấu đến mức nào đi nữa, nông dân An Nam vẫn cứ phải đóng thuế; để đóng được thuế, nông dân phải bán mùa màng của mình đi; để khỏi bị bỏ tù (hễ đóng thuế chậm là họ bị bỏ tù), họ phải bán non mùa màng của họ, nghĩa là bán trước khi gặt; họ bán cho bọn lái buôn theo cách ước lượng bằng mắt. Bằng cách đó bọn lái buôn mua được lúa trước khi gặt bằng một giá rất rẻ và sau đó đem bán lại rất đắt. Như vậy là người nông dân An Nam không phải chỉ bị trói vào một chiếc cột như tôi đã trình bày với các đồng chí, mà họ bị đóng đinh câu rút bởi bốn thế lực liên hợp là: Nhà nước, tên thực dân, nhà thờ và tên lái buôn.

Chắc là các đồng chí sẽ hỏi rằng tại sao nông dân An Nam không tổ chức nhau lại, không làm như các đồng chí là thành lập hợp tác xã. Chỉ là vì họ không có thể làm như vậy được.

Tôi phải nói với các đồng chí rằng chúng tôi bị cai trị bởi một chế độ nô lệ. Chúng tôi không được quyền xuất bản báo. Chúng tôi không được quyền tự do đi lại; chẳng hạn như chúng tôi không thể đi từ Mátxcova đến Pétơrôgrát được, chúng tôi phải xin được một tờ giấy thông hành, nếu không họ sẽ bắt giữ và ném chúng tôi vào tù. Cũng vậy, chúng tôi không được quyền hội họp nghĩa là chúng tôi không được quyền họp với nhau trên 4 hoặc 5 người nếu không có một giấy phép đặc biệt của cơ quan cai trị Pháp.

Tôi cũng xin nhắc lại rằng các đồng chí đã lên tiếng chống chiến tranh, đòi hòa bình; các đồng chí đã nói đến một chính quyền vô sản và việc lật đổ chủ nghĩa tư bản. Nhưng tất cả những điều các đồng chí nói ở đây sẽ trở thành vô ích, nếu các đồng chí quên mất cái yếu tố quân phiệt thực dân. Các đồng chí đều biết những sự kiện. Trong chiến tranh thế giới, chỉ riêng ở nước Pháp, người ta đã đưa từ các thuộc địa về gần một triệu người bán xứ để tham gia chiến tranh. Trong những năm 1916-1917, người ta đã chở về 2 tỷ tấn ngũ cốc¹⁾, trong khi những dân bản xứ ở châu Phi và ở Đông Dương đang chết đói.

Thưa các đồng chí, để kết thúc, tôi phải nhắc lại với các đồng chí rằng Quốc tế của các đồng chí chỉ trở thành một Quốc tế thật sự khi mà không những nông dân phương Tây, mà cả nông dân ở phương Đông, nhất là nông dân ở các thuộc địa là những người bị bóc lột và bị áp bức nhiều hơn các đồng chí, đều tham gia Quốc tế của các đồng chí (vỡ tay).

Trích Tài liệu tiếng Pháp, bản chụp lưu tại Cục lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng.

2. PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU THANH NIÊN HÀ NỘI¹

Phát biểu ngày 27-9-1945

Các anh em nếu đến đây để đợi nghe một bài diễn văn bóng bẩy, hoa mỹ thì các anh em sẽ thất vọng. Những lời tôi nói với anh em sẽ chỉ rất giản dị, rất thiết thực. Tôi sẽ không khen ngợi anh em, mà chỉ chú ý vạch ra những khuyết điểm của anh em. Những khuyết điểm ấy, có mấy điều lớn nhất sau đây:

Một là, thanh niên nhất là thanh niên Hà thành vốn giữ tính kiêu căng, biệt phái, bởi vậy những tổ chức đều chia rẽ, cô lập, chưa hợp thành được một mặt trận thống nhất.

Hai là, thanh niên tuy có hăng hái, sôi nổi nhưng kém sáng kiến; việc gì cũng đợi ở Tổng bộ hoặc Chính phủ ra cho mệnh lệnh, chỉ thị, giúp hộ ý kiến hoặc định hộ kế hoạch; lại không biết tự ý đề nghị với Chính phủ những việc cần phải làm hay phải sửa chữa.

Ba là, các đồng chí phụ trách thanh niên không chịu đào tạo, diu dắt thêm những cán bộ mới, tuy những phần tử có thể trở nên cán bộ vẫn không thiếu trong đám thanh niên.

Bây giờ, cần phải làm sao cho mất những khuyết điểm ấy. Việc cần trước nhất là làm thống nhất các tổ chức thanh niên. Mỗi giới thanh niên có một nguyện vọng, quyền lợi, đường lối phát triển riêng. Bây giờ không phân biệt, giới nào cũng phải đứng chung trong một tổ chức duy nhất. Nhưng điều đó không phải sẽ cột chặt tất cả sự hoạt động riêng của mỗi giới, không cho tự phát triển, miễn là những hoạt động ấy không đi ngược lại với hướng hoạt động chung của toàn thể. Sau đó, việc nên chú ý đến là sự định rõ những công việc và nhiệm vụ của thanh niên như là: đi sâu vào quần chúng để san sẻ những thương thức về chính trị và quyền lợi công dân; ủng hộ Chính phủ không phải chỉ bằng những lời hoan hô suông thôi, mà cần phải một mặt giải thích cho dân chúng về những nỗ lực của Chính phủ, một mặt phê bình, giám đốc, tham gia ý kiến vào công việc của Chính phủ; chiến đấu giữ lấy nền độc lập và tự luyện ngay từ bây giờ để sau này lên thay những thủ lĩnh mà gánh vác việc trọng đại của nước nhà. Nói tóm lại, phải làm sao cho tổ chức thanh niên Hà Nội phải thành một khối thanh niên khuôn mẫu cho thanh niên toàn xứ và toàn quốc.

Trích Báo Cứu quốc, số 53, ngày 28-9-1945.

¹ Đại hội khai mạc sáng 27-9-1945. Có hơn 100 đại biểu tham dự gồm Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Hướng đạo, Thanh niên công giáo, Tự vệ chiến đấu, công nhân, học sinh, sinh viên, công chức, Thiếu niên tiến phong.

3. BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH TUYỀN QUANG

Bài nói ngày 23-11-1945.

Các đồng bào Mán, Thổ¹,

Trước khi nước ta được độc lập, các đồng bào trên đó ai nấy đã nhiệt tâm yêu nước, yêu nòi, đã gắng sức giúp anh em Việt Minh trong cuộc vận động giải phóng dân tộc rất nhiều. Chính tôi có đi qua các miền anh em ở, tới đâu tôi cũng nhận thấy anh em Thổ, Mán ai nấy đều một lòng mong Tổ quốc độc lập, ghét oán bọn giặc xâm lăng. Trước kia còn thời Pháp, Nhật, tất cả già trẻ, đàn ông, đàn bà... ai cũng tham gia cách mạng hoặc ra mặt trận giết giặc, hoặc ở đằng sau giồng giọt ngô, khoai, giúp cho quân lính mình.

Bây giờ, nước ta được độc lập, tôi thay mặt đồng bào Kinh cảm ơn anh chị em.

Tuy ta được độc lập, nhưng dân ta sẽ còn phải gặp rất nhiều nỗi khó khăn, còn phải hy sinh phấn đấu nhiều hơn nữa. Từ người giàu cho chí kẻ nghèo cần phải một lòng giữ vững nền độc lập, chống bọn Pháp muốn trở lại nước ta lần nữa. Bao giờ bọn giặc Pháp không trở lại được nữa, đồng bào Kinh sẽ được rảnh rang giúp đồng bào Thổ, Mán nhiều hơn. Chính phủ cũng sẽ giúp cho đồng bào Thổ, Mán như sẽ giúp cho các dân tộc nhỏ khác được có đủ ruộng làm, đủ trâu bò cày...

Tôi nhờ anh chị em về nói lại với đồng bào trên ấy biết rằng đồng bào Kinh và Chính phủ rất thương mến đồng bào Mán, Thổ, coi như anh chị em trong một nhà, và khuyên anh chị em gắng sức để đi tới thái bình để cùng hưởng chung.

Trích Báo Cứu quốc, số 101, ngày 26-11-1945.

¹ Nay gọi là dân tộc Dao và dân tộc Tày.

4. PHÁT BIỂU TRƯỚC KHI BẾ MẠC KỲ HỌP THỨ 1, QUỐC HỘI KHÓA I NGÀY 2-3-1946

Thưa các đại biểu,

Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương và công tác.

Trước khi bế mạc, tôi xin thay mặt Chính phủ cảm ơn các đại biểu. Đồng thời, chúng ta cũng hứa với nhau rằng: Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi, mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi.

Vậy tôi đề nghị hô khẩu hiệu:

- Kháng chiến thắng lợi!
- Kiến quốc thành công!
- Việt Nam độc lập muôn năm!

Trích Hồ Chí Minh: Toàn tập,

Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.4, xuất bản lần thứ hai, tr. 196.

5. PHÁT BIỂU TRONG BUỔI ĐÓN TIẾP ỦY BAN QUỐC TẾ¹

Phát biểu ngày 12-8-1954.

Thưa các vị,

Ngừng bắn ở Đông Dương vừa được một ngày, thì Ủy ban Quốc tế giám sát đình chiến ở Việt Nam gồm ba nước - Ấn Độ, Ba Lan và Canada đã nhận nhiệm vụ mà Hội nghị Giơnevơ đã giao phó cho và đã đến nước Việt Nam chúng tôi để giám sát hai bên Việt - Pháp thi hành hiệp định đình chiến.

Tôi rất vui lòng được tiếp các vị trưởng đoàn của ba nước và các nhân viên của Ủy ban. Tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhiệt liệt hoan nghênh các vị.

Vì hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ mà nhân dân Việt Nam đã kiên quyết đấu tranh, và đã được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới yêu chuộng hòa bình.

Hôm nay, cuộc chiến tranh tàn khốc và dai dẳng 8, 9 năm trường đã chấm dứt.

Hiệp định đình chiến ở Đông Dương ký kết tại Hội nghị Giơnevơ không những có một ý nghĩa to lớn đối với Đông Dương và Đông-Nam Á, mà nó còn mở đường cho hòa bình lâu dài ở Châu Á và làm cho tình hình quốc tế bớt căng.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi vốn yêu chuộng hòa bình, cho nên chúng tôi rất phấn khởi đón tiếp cuộc đình chiến. Chúng tôi sẽ đưa hết lực lượng và sẽ cố gắng không ngừng để giữ gìn hòa bình và thi hành đúng đắn tất cả những điều khoản đã ghi trong hiệp định đình chiến.

Trong giờ phút có ý nghĩa lịch sử này, Ủy ban Quốc tế đến nước chúng tôi và bắt đầu công việc giám sát đình chiến. Ấn Độ là một nước lớn và yêu chuộng hòa bình ở Đông - Nam Á. Hai nước chúng ta ở gần nhau, quen thuộc nhau và hiểu biết nhau.

Ba Lan là một nước yêu chuộng hòa bình và đang ra sức xây dựng sự nghiệp hòa bình.

Tuy xa cách Việt Nam, nhưng vì giúp việc hòa bình ở Đông Dương, mà đại biểu nước Canada đã không ngại băng ngàn vượt biển đến đây. Đường xa nhưng lòng không xa, tôi chắc rằng nhân dân hai nước chúng ta đều đồng một lòng yêu chuộng hòa bình, do đó mà chúng ta càng ngày càng hiểu biết nhau và gần gũi nhau.

Dù các vị đại biểu Ủy ban Quốc tế đến từ ba châu khác nhau: châu Á, châu Âu, châu Mỹ, nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẽ một lòng duy trì và hợp tác với tất cả các vị.

Nhưng chúng ta phải nhận rõ rằng: đình chiến mới chỉ là bước đầu trong sự giải quyết toàn bộ vấn đề Việt Nam, cho nên nhiệm vụ của các vị sẽ phức tạp và khó khăn.

Tôi trịnh trọng hứa với các vị rằng quân đội nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhất định tôn trọng và sẽ ra sức thi hành đầy đủ mỗi một điều khoản trong hiệp định đình chiến. Đồng thời, chúng tôi mong rằng Chính phủ Pháp và các bên có quan hệ cũng đảm bảo thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến.

Tôi tin chắc rằng Ủy ban Quốc tế sẽ nắm vững tinh thần hiệp định và tuyên ngôn cuối

¹ Buổi đón tiếp Ủy ban Quốc tế kiểm soát và giám sát thi hành Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương tổ chức tại Thái Nguyên ngày 12-8-1954.

cùng của Hội nghị Giơnevơ, kết hợp nó với tình hình thực tế và đứng trên lập trường công bằng chính trực mà làm tròn chức trách của Ủy ban.

Vì ở Việt Nam chiến tranh mới chấm dứt, cho nên chúng tôi chiều dài có thể không được chu đáo, điều đó chúng tôi mong các vị nguyên lượng trước. Nhưng chúng tôi xin hoàn toàn phụ trách đảm bảo sự an toàn của các vị đại biểu và của tất cả nhân viên và chúng tôi sẽ cố gắng làm cho công tác của Ủy ban được thuận lợi.

Tôi muốn nói thêm một điểm là: chúng tôi rất cảm kích nhân dân Pháp đã hăng hái phấn đấu góp một phần quan trọng vào việc chấm dứt chiến tranh ở Đông dương. Hòa bình trở lại Việt Nam, chúng tôi sẽ thắt chặt tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Pháp, chúng tôi sẽ đoàn kết chặt chẽ với hai nước Khơme, Lào và các nước Đông-Nam Á, để góp phần vào sự nghiệp giữ gìn hòa bình châu á và hòa bình thế giới.

Sau hết, tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chúc các vị mạnh khỏe, và nhờ các vị chuyển lời chào hữu nghị của chúng tôi cho nhân dân và Chính phủ ba nước Ấn Độ, Ba Lan và Canada.

Trích Báo Nhân dân, số 215, từ 16 đến 18-8-1954.